



TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ VIỆT NAM  
**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN KHOAN  
 VÀ DỊCH VỤ KHOAN  
 DẦU KHÍ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày ..12 tháng ..11 năm 2019

Số : 702 / P.V.D.-TC

V/v CBTT kết luận thanh tra thuế

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà Nước

- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh

- Công ty: Tổng Công ty Cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu Khí (PV Drilling)
- Trụ sở chính: Lầu 4, tòa nhà Sailing, 111A Pasteur, P.Bến Nghé, Q.1, Tp.HCM
- Điện thoại: (028) 3914 2012
- Fax: (028) 3914 2021
- Người thực hiện công bố thông tin: Ông **Đỗ Danh Rạng** – Phó TGDĐ
- Loại thông tin công bố: 24h
- Nội dung thông tin công bố:

Ngày 11/11/2019, PV Drilling có nhận Quyết định số 5760/QĐ-CT của Cục thuế TPHCM về xử lý vi phạm về thuế qua thanh tra việc chấp hành pháp luật thuế. Theo đó, số tiền thuế PV Drilling nộp bổ sung cho kỳ quyết toán thuế năm 2018 số tiền 78.758.400 đồng (trong đó gồm có truy thu thuế TNCN, tiền chậm nộp tiền thuế TNCN và tiền phạt khai sai). Đối với số tiền nộp bổ sung nêu trên, PV Drilling sẽ tạm nộp trước cho Cục thuế TPHCM, sau đó thu lại từ người lao động có liên quan.

Ngoài ra, Cục thuế TPHCM còn điều chỉnh giảm lỗ năm 2018 của PV Drilling với số tiền 59.514.580.014 đồng. Về bút toán điều chỉnh giảm lỗ năm 2018, đây là khoản thuế nhà thầu nước ngoài tạm nộp tại Malaysia được xem như là một khoản phải thu trong tương lai, do đó PV Drilling đã thực hiện điều chỉnh trong Báo cáo tài chính soát xét 6 tháng năm 2019 và đã công bố thông tin theo đúng quy định. Việc điều chỉnh giảm lỗ năm 2018 với số tiền 59.514.580.014 đồng nêu trên không ảnh hưởng đến nghĩa vụ nộp thuế của PV Drilling trong năm 2018.

Thông tin này được PV Drilling đăng tải trên website: <http://www.pvdrilling.com.vn>

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN**

- Nơi gửi:
- Như trên
  - Lưu VT, Ban TC



**ĐỖ DANH RẠNG**





Số: 5760/QĐ-CT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế**

Căn cứ Điều 57, Điều 68 Luật xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế số 21/2012/QH13 ngày 20 ngày 11 năm 2012;

Căn cứ Luật thuế giá trị gia tăng số 13/2008/QH12 ngày 03/06/2008 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 31/2013/QH13 ngày 19/06/2013, Luật 71/2014/QH13 ngày 26/11/2014, Luật số Luật 106/2016/QH13 ngày 06/04/2016 của Quốc hội;

Căn cứ Luật thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 ngày 03/06/2008 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 32/2013/QH13 ngày 19/06/2013, Luật số 71/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội;

Căn cứ Luật thuế thu nhập cá nhân số 04/2007/QH12 ngày 21/11/2007 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 26/2012/QH13 ngày 22/11/2012, Luật số 71/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế;

Căn cứ Thông tư 166/2013/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2013 của Bộ Tài chính quy định chi tiết về xử phạt vi phạm hành chính thuế;

Căn cứ Nghị định số 157/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chế độ trách nhiệm đối với người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị của Nhà nước trong thi hành nhiệm vụ, công vụ;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Biên bản thanh tra thuế ký ngày 30 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định số 1948/QĐ-CT-TT ngày 25/09/2019 của Cục trưởng Cục Thuế về việc thanh tra thuế tại Tổng Công ty Cổ phần Khoan và Dịch vụ khoan dầu khí và Chi nhánh Tổng Công ty Cổ phần Khoan và Dịch vụ khoan dầu khí- Xí nghiệp Điều hành khoan;

Căn cứ Công văn số 8660/BTC-TCCB ngày 29/7/2019 của Bộ Tài chính về công tác nhân sự Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Thanh tra-Kiểm tra số 1,

Tôi: Lê Duy Minh - Phó Cục trưởng phụ trách Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh



## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Xử phạt vi phạm hành chính về thuế đối với:  
Tổng Công ty Cổ phần Khoan và Dịch vụ khoan dầu khí;  
Địa chỉ kinh doanh: Lầu 4, Tòa nhà Sailing Tower, số 111A Pasteur,  
phường Bến Nghé, quận 1;  
Mã số thuế: 0302495126;  
Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0302495126  
Cấp ngày: 15/02/2006 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hồ Chí Minh;

Cấp lần thứ 14 ngày 03/05/2019,  
Người đại diện theo pháp luật: Nguyễn Xuân Cường.  
Chức danh: Tổng Giám đốc

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

Quy định tại: Điều 9 Luật thuế TNDN số 14/2008/QH12 ngày 03/06/2008; Điều 19 Luật thuế TNCN số 04/2007/QH12 ngày 21/11/2007; Điều 7 Luật quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006.

3. Các tình tiết tăng nặng (nếu có): không

4. Các tình tiết giảm nhẹ (nếu có): không

5. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

5.1. Hình thức xử phạt chính: phạt tiền

Phạt tiền với mức phạt: 14.196.000 đồng.

*(Bằng chữ: mười bốn triệu một trăm chín mươi sáu nghìn đồng).*

Trong đó:

a) Phạt tiền về hành vi khai sai thuế TNCN dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp với mức phạt (tiểu mục 4268): 12.096.000 đồng.

b) Phạt tiền về hành vi vi phạm thủ tục về thuế với mức phạt (tiểu mục 4254): 2.100.000 đồng.

Áp dụng xử phạt theo quy định tại Khoản 4 Điều 6, Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3 và Khoản 5 Điều 10 Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ qui định về xử lý vi phạm pháp luật về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về thuế.

5.2. Các biện pháp khắc phục hậu quả:

a) Truy thu thuế thu nhập cá nhân (tiểu mục 1001) với số tiền: 60.480.000 đồng.

*(Bằng chữ: sáu mươi triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng).*

b) Số tiền chậm nộp tiền thuế TNCN (tiểu mục 4917): 4.082.400 đồng.

*(Bằng chữ: bốn triệu không trăm tám mươi hai nghìn bốn trăm đồng).*

c) Điều chỉnh giảm lỗ năm 2018 số tiền: 59.514.580.014 đồng.

Số tiền chậm nộp được tính đến ngày 11/11/2019, Tổng Công ty Cổ phần Khoan và Dịch vụ khoan dầu khí có trách nhiệm tự tính bổ sung số tiền chậm nộp từ sau ngày 11/11/2019 đến ngày nộp đủ tiền thuế truy thu vào Ngân sách Nhà nước theo quy định.

Thời hạn thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả: 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do cá nhân/tổ chức vi phạm có tên tại Điều này chi trả.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày .../.../.....

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà) Nguyễn Xuân Cường là đại diện cho Tổng Công ty Cổ phần Khoan và Dịch vụ khoan dầu khí để chấp hành.

Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định xử phạt này, Tổng Công ty Cổ phần Khoan và Dịch vụ khoan dầu khí phải nộp số tiền thuế, tiền chậm nộp và tiền phạt vào:

Tài khoản số: 7111.1056137 của Cục Thuế mở tại Kho bạc Nhà nước TP. Hồ Chí Minh số 37 Nguyễn Huệ, quận 1. (Số thuế TNDN truy thu, tiền chậm nộp, tiền phạt);

Tổng Công ty Cổ phần Khoan và Dịch vụ khoan dầu khí phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Tổng Công ty Cổ phần Khoan và Dịch vụ khoan dầu khí không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Tổng Công ty Cổ phần Khoan và Dịch vụ khoan dầu khí có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc nhà nước TP. Hồ Chí Minh, địa chỉ số 37 Nguyễn Huệ Quận 1 để thu tiền phạt để thu tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt.

3. Gửi cho Trưởng Phòng Thanh tra-Kiểm tra số 1, Phòng Kế khai & Kế toán thuế, Phòng Quản lý nợ và Cưỡng chế nợ thuế để tổ chức thực hiện.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TTKT1 (ttuyen.6b).

812786

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



**Lê Duy Minh**

